

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Công văn số 725/BNV-CCHC ngày 01/3/2012 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và báo cáo cải cách hành chính hàng năm; UBND tỉnh Điện Biên ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2018 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định nhiệm vụ thực hiện cải cách hành chính (CCHC) của cơ quan hành chính Nhà nước trong năm 2018 để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020... nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất và năng lực; hệ thống các cơ quan nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính (Par Index) góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (Papi), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Sipas) và các chỉ số khác có liên quan của tỉnh.

2. Yêu cầu

Các cấp, các ngành quán triệt và xác định rõ CCHC vừa là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong quá trình lãnh đạo, điều hành của hệ thống chính trị, vừa là một trong những khâu đột phá, là giải pháp chủ yếu cải thiện và tạo môi trường đầu tư để thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, tiếp tục duy trì tốc độ phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả và đồng bộ các nội dung: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính nhà nước và công tác tuyên truyền về cải cách hành chính.

II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

- Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện danh mục văn bản QPPL quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Quyết định của Chủ tịch nước; Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các bộ, ngành trung ương đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, ban hành và thực hiện các văn bản QPPL; đảm bảo 100% dự thảo văn bản QPPL được thẩm định trước khi ban hành, 100% các văn bản QPPL được kiểm tra, tự kiểm tra theo thẩm quyền và có tính khả thi khi triển khai thực hiện.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2018 trên địa bàn tỉnh; chú trọng việc tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành; đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn tự kiểm tra văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của do HĐND, UBND cấp xã theo quy định của pháp luật; tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định.

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2018; Kế hoạch hệ thống hóa văn bản kỳ thứ 2 trên địa bàn tỉnh; định kỳ hàng năm công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh; đôn đốc các Sở, ngành, UBND cấp huyện xây dựng Kế hoạch và báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2018; thực hiện xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018; Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018; đôn đốc các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh xây dựng Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; xây dựng Quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành; nhập, đăng tải, công khai TTHC và các văn bản quy định về TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; cập nhật, công khai đầy đủ, đúng quy định các TTHC trên Cổng thông tin điện tử

tỉnh, công/trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh.

- Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trong việc giải quyết các TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Nâng cao chất lượng giải quyết công việc có liên quan đến tổ chức, cá nhân tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp; tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa liên thông ở một số cơ quan hành chính nhà nước ở cấp tỉnh, cấp huyện giải quyết TTHC thuộc các lĩnh vực: Đầu tư; đất đai; đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép xây dựng; tư pháp và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của nhiều cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân về TTHC, đặc biệt là TTHC liên quan đến các lĩnh vực tài nguyên và môi trường, phân bổ ngân sách; cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản; thành lập doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh; cấp phép xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...

3. Cải cách bộ máy hành chính Nhà nước

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn. Đẩy mạnh sắp xếp đổi mới cơ cấu tổ chức doanh nghiệp nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, kiện toàn.

- Thực hiện các nhiệm vụ phân cấp theo quy định; triển khai Kế hoạch số 2682/KH-UBND ngày 27/6/2016 về việc triển khai Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên (giai đoạn 2016-2020).

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính, hành động quyết liệt, phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn; nghiên cứu, xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền cấp huyện.

- Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 2152/KH-UBND ngày 10/6/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai tinh giản biên chế trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2021 và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

- Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ công về y tế theo quy định.

- Điều tra xã hội học xác định chỉ số Cải cách hành chính năm 2017 các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Điều tra đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Triển khai thực hiện Quyết định 910/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 về việc ban hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020; Quyết định 942/QĐ-UBND ngày 26/7/2016 về việc Phê duyệt kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới của tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo; Quyết định 718/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 về việc Ban hành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức việc chức năm 2018; xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cho công chức thực hiện công tác CCHC tại các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện năm 2018 theo Quyết định số 3853/QĐ-BNV ngày 21/10/2016 của Bộ Nội vụ.

- Thực hiện và tiếp tục rà soát Đề án xác định vị trí việc làm công chức trong các cơ quan hành chính; vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, xác định biên chế, số lượng người làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, yêu cầu tiêu chuẩn chức danh, chức vụ, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức để thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đủ về số lượng, từng bước nâng cao về chất lượng, phấn đấu đến hết năm 2018 tỷ lệ cán bộ chuyên trách đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ sơ cấp trở lên đạt từ 85%-86%, tiếp tục nâng cao trình độ công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn từ trung cấp trở lên; cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã được bồi dưỡng lý luận chính trị từ trung cấp trở lên đạt 45% trở lên. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo việc kiêm nhiệm thêm một số chức danh cán bộ, công chức cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút những người có trình độ cao theo Quyết định số 32/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi học và chính sách thu hút những người có trình độ cao trên địa bàn tỉnh Điện Biên; thực hiện việc luân chuyển cán bộ, công chức từ cấp tỉnh, cấp huyện đến cấp xã và ngược lại.

- Tổ chức các kỳ thi nâng ngạch công chức, thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức năm 2018.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước; kiên quyết xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức sai phạm.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết 39-NQ/TW, Kết luận 17-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Chỉ thị 02/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục tăng cường quản lý công tác cử tuyển và tuyển sinh hàng năm đảm bảo quy định.

- Tập trung theo dõi quản lý việc triển khai thực hiện kế hoạch của cơ quan, đơn vị và việc thực hiện cam kết, chương trình hành động của cá nhân trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện Nghị quyết TW 4 khóa XII về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến"; "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 306/2013/NQ-HĐND ngày 15/7/2013 của HĐND tỉnh về quy định mức chi bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 20/8/2013 của UBND tỉnh về quy định mức chi, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc xã hội hóa trên các lĩnh vực y tế, giáo dục, thể dục, thể thao.

6. Hiện đại hóa hành chính

- 100% cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện có cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử với đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP và quy định tại Điều 28 của Luật Công nghệ thông tin.

- Giữ tỷ lệ 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2.

- Đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và trên 50% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 quy định tại Quyết định 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017, Văn bản số 2779/VPCP-KGVX ngày 22/4/2016 của Văn phòng Chính phủ và các văn bản hiện hành.

- Khuyến khích các TTHC có thành phần hồ sơ đơn giản và TTHC phát sinh nhiều hồ sơ giải quyết trong năm được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Đầu tư để thực hiện một cửa hiện đại tại UBND huyện Nậm Pồ và 03 sở, ngành.

- Nâng cấp phần mềm một cửa tại các cơ quan hành chính đã được đầu tư cơ sở vật chất hiện đại cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: **Sở Y tế, Nội vụ và 09 UBND các huyện, thị xã, thành phố.**

- Phần đầu tỷ lệ phát hành văn bản đi dưới dạng điện tử so với tổng số văn bản đi của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đạt lên trên 80%.

- Thực hiện kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban, ngành, UBND cấp huyện được tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008

- Xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại UBND cấp xã, đảm bảo TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được trên 30% UBND cấp xã áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, trong đó 100% các xã, phường thuộc thành phố Điện Biên Phủ, thị xã Mường Lay và trên 50% xã thuộc huyện Điện Biên triển khai, thực hiện.

- Tiếp tục duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước và Kế hoạch số 2822/KH-UBND ngày 03/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên, xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Tuyên truyền, phổ biến, đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng áp dụng Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 cho công chức, viên chức các cơ quan hành chính nhà nước.

7. Tuyên truyền về cải cách hành chính

- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính của tỉnh trên Website, Cổng thông tin điện tử tỉnh và cổng/trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các phương tiện thông tin đại chúng, Đài Phát thanh- Truyền hình.

- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2018 đảm bảo đầy đủ các nội dung tuyên truyền.

- Thực hiện đa dạng hóa công tác tuyên truyền thông bằng một hoặc nhiều hình thức như: Tổ chức Hội thi, tọa đàm, sân khấu hóa...

- Thực hiện việc tiếp nhận, phản hồi, xử lý ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Lồng ghép công tác tuyên truyền các nội dung CCHC vào công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Luật Phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành về thông tin tuyên truyền CCHC gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch liên quan đến các nội dung cải cách hành chính của tỉnh được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao cho các đơn vị theo phân cấp quản lý hiện hành.

2. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành trong việc tham mưu, thực hiện triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và đội ngũ công chức làm công tác CCHC; tổ chức triển khai Đề án cải cách công vụ, công chức trên địa bàn tỉnh; việc triển khai cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; dự trù kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai nhiệm vụ và chịu trách nhiệm các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, có ý kiến xử lý tồn tại hạn chế, tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng đối với lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì. Phối hợp với các sở, ngành liên quan lựa chọn 03 sở, ngành đầu tư thực hiện một cửa hiện đại. Tiếp nhận và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC và việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương.

- Là cơ quan đầu mối tổng hợp chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai, thực hiện nội dung nhiệm vụ tại các tiêu chí, tiêu chí thành phần chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh thuộc các lĩnh vực do ngành phụ trách và được giao đầu mối; báo cáo tiến độ và thu thập, rà soát, chịu trách nhiệm về các tài liệu kiểm chứng đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần được giao đầu mối; tổng hợp tiến độ và kết quả thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần của từng đơn vị, địa phương có liên quan đến chỉ số CCHC của tỉnh để đề nghị cấp có thẩm quyền xét thi đua,

khen thưởng, đánh giá xếp loại hàng năm đối với các tập thể, cá nhân người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai, thực hiện nội dung nhiệm vụ tại các tiêu chí, tiêu chí thành phần chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh thuộc các lĩnh vực do ngành phụ trách và được giao đầu mối;

- Có ý kiến về kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cấp, các ngành trong thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh và đề nghị cấp có thẩm quyền xét thi đua, khen thưởng, đánh giá xếp loại hàng năm đối với các tập thể, cá nhân người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

- Tham mưu cho Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh lấy kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của tỉnh, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương là một trong các tiêu chí xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể và cá nhân người đứng đầu, cấp phó có liên quan của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp tại các đơn vị, địa phương.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực do ngành phụ trách, chủ trì.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành trong việc tham mưu, thực hiện triển khai cải cách TTHC, một số nội dung hiện đại hóa hành chính được phân công; dự trù kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai nhiệm vụ và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Phối hợp thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành và UBND cấp huyện, xã thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hoá thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính theo quy định.

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính của tỉnh trên Website, Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Chủ trì xây dựng và phối hợp với các cấp, các ngành thực hiện, duy trì Kênh tiếp nhận và phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện Quy chế tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến và phối hợp xử lý các ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được tiếp nhận qua Kênh tiếp nhận và phản hồi ý kiến, kiến nghị tại Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, có ý kiến xử lý tồn tại hạn chế, tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng đối với lĩnh vực, nhiệm vụ do cơ quan phụ trách, chủ trì.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai, thực hiện nội dung nhiệm vụ tại các tiêu chí, tiêu chí thành phần chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh thuộc các lĩnh vực do cơ quan phụ trách và được giao đầu mối;

- Có ý kiến về kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cấp, các ngành trong thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh và đề nghị cấp có thẩm quyền xét thi đua, khen thưởng, đánh giá xếp loại hàng năm đối với các tập thể, cá nhân người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo CCHC tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến công tác cải cách hành chính của tỉnh theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ do cơ quan phụ trách, chủ trì.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực do cơ quan phụ trách, chủ trì.

3. Sở Tư pháp

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành trong việc tham mưu, thực hiện cải cách thể chế; phối hợp tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh ban hành văn bản QPPL theo thẩm quyền bảo đảm tiến độ, chất lượng; rà soát, tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành; dự trù kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai nhiệm vụ và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Tham mưu lồng ghép nội dung tuyên truyền CCHC vào Chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của UBND tỉnh và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, có ý kiến xử lý tồn tại hạn chế, tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng đối với lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai, thực hiện nội dung nhiệm vụ tại các tiêu chí, tiêu chí thành phần chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh thuộc các lĩnh vực do ngành phụ trách và được giao đầu mối;

- Có ý kiến về kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cấp, các ngành trong thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh và đề nghị cấp có thẩm quyền xét thi đua, khen thưởng, đánh giá xếp loại hàng năm đối với các tập thể, cá nhân người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực do ngành phụ trách, chủ trì.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành trong việc tham mưu, thực hiện triển khai các nội dung về công tác cải cách tài chính công; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh, trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị, địa phương, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định; đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại Kế hoạch này.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương dự trù kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai nhiệm vụ CCHC của tỉnh.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, có ý kiến xử lý tồn tại hạn chế, tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng đối với lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai, thực hiện nội dung nhiệm vụ tại các tiêu chí, tiêu chí thành phần chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh thuộc các lĩnh vực do ngành phụ trách và được giao đầu mối;

- Có ý kiến về kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cấp, các ngành trong thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh và đề nghị cấp có thẩm quyền xét thi đua, khen thưởng, đánh giá xếp loại hàng năm đối với các tập thể, cá nhân người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực do ngành phụ trách, chủ trì.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành trong việc tham mưu, thực hiện triển khai, kiểm tra, đôn đốc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại các cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh; dự trù kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai nhiệm vụ và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trong việc đôn đốc, vận động, khuyến khích, hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập áp dụng TCVN

ISO 9001:2008 vào hoạt động để nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ công.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các quy định về cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, có ý kiến xử lý tồn tại hạn chế, tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng đối với lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai, thực hiện nội dung nhiệm vụ tại các tiêu chí, tiêu chí thành phần chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh thuộc các lĩnh vực do ngành phụ trách và được giao đầu mối;

- Có ý kiến về kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cấp, các ngành trong thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh và đề nghị cấp có thẩm quyền xét thi đua, khen thưởng, đánh giá xếp loại hàng năm đối với các tập thể, cá nhân người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực do ngành phụ trách, chủ trì.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai đầy nhanh tiến độ thực hiện Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các biện pháp đẩy mạnh chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI); Thường xuyên, định kỳ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức đối thoại với doanh nghiệp để tiếp nhận, xử lý những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp theo thẩm quyền.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, có ý kiến xử lý tồn tại hạn chế, tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng đối với lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai, thực hiện nội dung nhiệm vụ tại các tiêu chí, tiêu chí thành phần chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh thuộc các lĩnh vực do ngành phụ trách và được giao đầu mối;

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Có ý kiến về kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cấp, các ngành trong thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh và đề nghị cấp có thẩm quyền xét thi

đưa, khen thưởng, đánh giá xếp loại hàng năm đối với các tập thể, cá nhân người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực do ngành phụ trách, chủ trì.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành trong việc tham mưu, thực hiện triển khai công tác truyền thông, tuyên truyền CCHC, chủ trì, chịu trách nhiệm một số nội dung hiện đại hóa hành chính được phân công theo lĩnh vực do ngành phụ trách và phân công của UBND tỉnh; dự trù kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai nhiệm vụ và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát, đôn đốc việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước; công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông về cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin của các đơn vị, địa phương thuộc tỉnh; Báo điện tử Điện Biên Phủ online, Truyền hình trực tuyến Điện Biên TV và các lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí nâng cao chất lượng và đa dạng hóa công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, có ý kiến xử lý tồn tại hạn chế, tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng đối với lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai, thực hiện nội dung nhiệm vụ tại các tiêu chí, tiêu chí thành phần chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh thuộc các lĩnh vực do ngành phụ trách và được giao đầu mối;

- Có ý kiến về kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cấp, các ngành trong thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh và đề nghị cấp có thẩm quyền xét thi đua, khen thưởng, đánh giá xếp loại hàng năm đối với các tập thể, cá nhân người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

- Định kỳ báo cáo tình hình, kết quả, tin, bài... thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính qua các kênh tuyên truyền, truyền thông trong tỉnh và của đơn vị, địa phương.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực do ngành phụ trách, chủ trì.

8. Các sở: Y tế, Giáo dục

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo; triển khai thực hiện nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ công trong ngành Y tế, Giáo dục;

- Sở Y Tế tham mưu giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện các phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ Y tế công.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ do ngành phụ trách, chủ trì.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực do ngành phụ trách, chủ trì.

9. Báo Điện Biên phủ, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Phối hợp với các ngành, các cấp tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung về công tác cải cách hành chính với nhiều hình thức, như: Đăng tin, bài; xây dựng và duy trì chuyên mục cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng...

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực do đơn vị tổ chức thực hiện.

10. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh.

- Trên cơ sở Kế hoạch CCHC năm 2018 của tỉnh, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của đơn vị, địa phương với các mục tiêu bằng hoặc cao hơn mục tiêu của tỉnh nhằm hoàn thành Kế hoạch CCHC của tỉnh.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương, cổng/trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương. Lồng ghép tuyên truyền CCHC với các nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ... của đơn vị, địa phương; đa dạng hóa công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông về CCHC theo lĩnh vực, điều kiện của ngành, địa phương bằng các hình thức như: Tổ chức Hội thi, tọa đàm, sân khấu hóa ...

- Tham mưu việc công bố, công khai và giải quyết TTHC thực hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 tại cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện, UBND cấp xã theo quy định và chỉ tiêu đã đề ra. Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với 100% dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

- UBND cấp huyện chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ, kết quả và chất lượng trong công tác chỉ đạo, đôn đốc, triển khai việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại UBND cấp xã để đạt mục tiêu đề ra.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; gắn trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương với kết quả công tác công tác cải cách hành chính. Sử dụng kết quả công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương là tiêu chí cơ bản để xét thi đua, khen thưởng và đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hàng năm.

- Lập dự toán ngân sách chi cho công tác CCHC trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và chịu trách nhiệm về chất lượng công tác cải cách hành chính, cải cách TTHC tại đơn vị, địa phương, các đơn vị trực thuộc và xã, phường, thị trấn.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ CCHC liên quan đến cơ quan, đơn vị, địa phương mình.


- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ liên quan đến cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác cải cách hành chính đảm bảo đủ nội dung, đúng thời gian quy định.

(Có Phụ lục Kế hoạch CCHC năm 2018 kèm theo).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để có giải pháp chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thành viên Ban chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH




Lô Văn Tiến

PHỤ LỤC
Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh Điện Biên
(Kèm theo Kế hoạch số: 3790/KH-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh Điện Biên)



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Mục tiêu/Sản phẩm đầu ra cụ thể	Cơ quan phụ trách/chủ trì lĩnh vực/nhiệm vụ/nội dung	Cơ quan thực hiện hoặc phối hợp	Thời gian thực hiện	Mốc thời gian hoàn thành	Kinh phí thực hiện
1	2	3	4	5	6	7	8
I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC							
1	Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2019	Kế hoạch CCHC năm 2019	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Quý IV/2018	Trước 31/12/2018	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
2	Thanh tra, kiểm tra công tác cải cách hành chính hoặc các thanh tra, kiểm tra chuyên đề về CCHC năm 2018	- Kế hoạch thanh tra theo chuyên đề, lĩnh vực. - Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính của tỉnh năm 2018 đối với 100% cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện, trên 30% UBND cấp xã; - Báo cáo kết quả.	Cơ quan, đơn vị phụ trách/chủ trì các lĩnh vực/nhiệm vụ/nội dung công tác CCHC của tỉnh.	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.	Theo kế hoạch được phê duyệt	- Kế hoạch ban hành Quý I/2018 - Báo cáo trước ngày 01/12	
4	Chỉ đạo, chấn chỉnh, khắc phục sau kiểm tra công tác CCHC.	Văn bản chấn chỉnh sau kiểm tra	Các sở, ban, ngành được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nội dung công tác CCHC.	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sau các đợt kiểm tra	Sau các đợt kiểm tra	

5	Báo cáo tự chấm điểm xác định chỉ số CCHC năm 2017 của tỉnh	Báo cáo	Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nội dung công tác CCHC.	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.	Quý I/2018	Quý I/2018
6	Xác định chỉ số Cải cách hành chính năm 2017 đối với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh.	Báo cáo; Quyết định công bố kết quả xác định chỉ số CCHC các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh năm 2017.	Hội đồng thẩm định và tổ giúp việc HĐĐT	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.	Quý I/2018	Quý I/2018
7	Điều tra xã hội học xác định chỉ số Cải cách hành chính năm 2017 các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	- Đề án, kế hoạch; - Tổ chức điều tra. - Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các tổ chức, cá nhân có liên quan	Trong năm 2018	- Báo cáo trước ngày 10/01/2019
8	Duy trì, nâng cao kết quả CCHC và chỉ số CCHC (Par Index) của tỉnh.	- Các Kế hoạch, văn bản đơn đốc, chỉ đạo, giao nhiệm vụ... - Báo cáo cập nhật tiến độ, tình hình... kết quả thực hiện.	VP UBND tỉnh; các sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài Chính, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin - Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 05 tháng cuối Quý

9	Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền công tác CCHC năm 2018	- Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2018: đầy đủ 3 hình thức tuyên truyền và có hình thức đa dạng hóa công tác tuyên truyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Sở Thông tin và Truyền thông	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; Báo Điện Biên phủ; Đài Phát thanh, TH tỉnh	Thường xuyên	- Kế hoạch ban hành trước ngày 01/01/2018 - Báo cáo trước ngày 01/12/2018	
10	Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019	Báo cáo công tác CCHC năm 2018	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND cấp huyện.	Quý IV	Trước 10/12/2018	
II. CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Phê duyệt và tổ chức thực hiện danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Quyết định của Chủ tịch nước; Nghị định của Chính phủ	- Danh mục VBQPPL quy định chi tiết dự kiến ban hành trong năm - Kết quả lĩnh vực xây dựng văn bản trong báo cáo kết quả công tác tư pháp năm 2018	Sở Tư pháp	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên	- Danh mục trước ngày 30/01/2018 - Báo cáo trước 30/01/2019	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
2	Thực hiện quy trình xây dựng VBQPPL	- Kết quả lĩnh vực xây dựng văn bản trong báo cáo kết quả công tác tư pháp năm 2018	Sở Tư pháp		Thường xuyên	Báo cáo trước 30/01/2019	

3	Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2018; Xử lý kết quả rà soát, hệ thống hoá VBQPPL	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa 100% văn bản QPPL năm 2018, - Báo cáo cáo kết quả rà soát, hệ thống hoá VBQPPL của tỉnh; Các văn bản công bố danh mục VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực, cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới 	Sở Tư pháp	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch ban hành trước ngày 30/01/2018 - Báo cáo trước 30/01/2019
4	Kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2018	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch kiểm tra 100% văn bản QPPL. - Báo cáo kiểm tra, xử lý VBQPPL. - Các thông báo kết luận kiểm tra; các văn bản xử lý hoặc xử lý đối với văn bản trái pháp luật. 	Sở Tư pháp	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch trước ngày 30/01/2018 - Báo cáo trước 30/01/2019
5	Ban hành và triển khai kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2018	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch; - Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2018 	Sở Tư pháp	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch ban hành quý IV/2017; - Báo cáo trước ngày 10/10/2018
6	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với từng vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật năm 2018 	Sở Tư pháp	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên	Theo quy định

III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1	Ban hành, triển khai kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018	- Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018; - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên	- Kế hoạch ban hành trước ngày 15/01/2018 - Báo cáo trước ngày 30/12/2018	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
2	Ban hành, triển khai Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018	- Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018 - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên	- Kế hoạch ban hành trước ngày 31/01/2018 - Báo cáo trước ngày 01/12/2018	
3	Đôn đốc các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh xây dựng Quyết định công bố danh mục TTHC theo quy định của chính phủ	- Các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh.	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 30/12/2018	
4	Cập nhật TTHC và các văn bản quy định về TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia	Công văn đề nghị công khai, không công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; Báo cáo	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh.	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 30/12/2018	

5	Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Cổng/trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - 100% TTHC được công khai đầy đủ bộ phận cấu thành TTHC, đúng quy định (thường xuyên, rõ ràng, đúng địa chỉ, dễ tiếp cận, dễ khai thác, dễ sử dụng) trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Cổng/trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện - Văn bản hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc. - Báo cáo kết quả 	Sở Thông tin và Truyền thông	VP UBND tỉnh, Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	
6	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh	Báo cáo việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	
7	Thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 1788/KH-UBND, ngày 29/6/2017 của UBND tỉnh Điện Biên. - Báo cáo kết quả 	Sở Thông tin và Truyền thông	VP UBND tỉnh, các Sở ngành, UBND huyện, xã	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 10/01/2019	

IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

1	Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Quyết định; Văn bản hướng dẫn, Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên	Thường xuyên	Kinh phí hoạt động thường
---	---	--	-----------	--	--------------	--------------	---------------------------

2	Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện.	Quyết định; Báo cáo kết quả hoặc các Đề án, phương án sắp xếp, kiện toàn, hợp nhất, giải thể, thành lập mới.	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên	Thường xuyên	xuyên và các nguồn kinh phí khác
3	Triển khai Kế hoạch số 2682/KH-UBND ngày 27/6/2016 về việc triển khai Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên (giai đoạn 2016-2020)	Báo cáo	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành đang thực hiện phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	
4	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW, Kết luận 17-KL/TW, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về Chính sách tinh giản biên chế.	- Quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc - Danh sách các đối tượng tinh giản biên chế của tỉnh do Bộ Nội vụ thẩm định; - Báo cáo kết quả thực hiện tinh giản biên chế 2018	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	02 đợt/năm: Đợt 1 tháng 12/2017; Đợt 2 tháng 5/2018	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	
5	Triển khai thực hiện các phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ Y tế công	Kế hoạch, báo cáo kết quả	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các tổ chức, cá nhân có liên quan	Trong năm 2018	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	

6	Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án, kế hoạch; - Tổ chức điều tra. - Báo cáo kết quả 	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các tổ chức, cá nhân có liên quan	Trong năm 2018	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	
V. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC							
1	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã năm 2018	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã năm 2018; - Báo cáo kết quả 	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh, các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; Các cơ sở đào tạo	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch ban hành trước ngày 31/12/2017 - Báo cáo trước ngày 31/12/2018 	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
2	Tập huấn, bồi dưỡng cho công chức thực hiện công tác CCHC tại các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã năm 2018	<ul style="list-style-type: none"> - Mở 06 lớp bồi dưỡng. - Kế hoạch, quyết định. - Báo cáo kết quả. 	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; Các cơ sở đào tạo	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	
3	Tổ chức các kỳ thi nâng ngạch công chức, thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản liên quan tổ chức các kỳ thi nâng ngạch công chức, thi/xét thăng hạng viên chức - Đề án, Kế hoạch thi hoặc xét; Quyết định thành lập Hội đồng thi, xét, các ban giúp việc; Quyết định danh sách đủ điều kiện dự thi, 	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp và UBND cấp huyện	Khi được giao chỉ tiêu	- Báo cáo trước ngày 31/12/2018	

		hoạch thi, xét; Quyết định công nhận kết quả thi, xét - Báo cáo kết quả					
4	Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức năm 2018	- Báo cáo	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; Sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp; UBND cấp huyện	Theo quy định	- Báo cáo trước ngày 31/01/2019	
5	Tiếp tục rà soát Đề án xác định vị trí việc làm công chức trong các cơ quan hành chính; vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh	- Đề án - Báo cáo việc thực hiện	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; Sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp; UBND cấp huyện	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 30/12/2018	
VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh	Báo cáo	Sở Tài chính	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
2	Triển khai Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và văn	Báo cáo	Các Sở: Tài chính, Nội vụ	VP UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	

	bản khác của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương quy định, hướng dẫn về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp						
VII. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH							
1	Ứng dụng CNTT	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch - 100% cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp cơ sở triển khai, sử dụng Hệ thống phần mềm quản lý văn bản hồ sơ công việc đồng bộ, liên thông. - Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện, 60% cán bộ, công chức, viên chức cấp xã thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc. 	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch ban hành trước ngày 01/01/2018 - Báo cáo trước ngày 01/12/2018 	Kinh phí hoạt động thường xuyên, kinh phí sự nghiệp KHCN và các nguồn kinh phí khác
		<ul style="list-style-type: none"> - Trên 50% các văn bản, tài liệu (trừ văn bản loại mật, hồ sơ) của các cơ quan nhà nước cấp tỉnh 					

		<p>diện tử hoặc trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định</p> <p>- Báo cáo kết quả</p>				
2	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để giải quyết TTHC	<p>- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và trên 50% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để giải quyết TTHC theo các quy định tại Quyết định 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017, Văn bản số 2779/VPCP-KGVX ngày 22/4/2016 và các văn bản hiện hành.</p> <p>- Khuyến khích các TTHC có thành phần hồ sơ đơn giản và TTHC phát sinh nhiều hồ sơ giải quyết trong năm được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.</p> <p>- Báo cáo kết quả thực hiện</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018
3	Hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3,4	Báo cáo Ứng dụng CNTT	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018

4	Tiếp tục triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên	Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018
5	Văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử	Báo cáo (đạt 80% trở lên)	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo trước ngày 05 tháng cuối Quý
6	Thực hiện kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản (từ cấp tỉnh xuống cấp xã)	Báo cáo kết quả triển khai	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo trước ngày 05 tháng cuối Quý
7	Tập huấn, bồi dưỡng cho công chức thực hiện phần mềm quản lý văn bản, văn bản liên thông	Kế hoạch, Quyết định mở lớp; báo cáo kết quả	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo kế hoạch, quyết định	- Kế hoạch ban hành trước ngày 01/12/2018 - Báo cáo trước ngày 01/12/2018
8	Tiếp tục thực hiện việc áp dụng, duy trì, mở rộng, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và quy định quy định hiện hành	- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện. - Hồ sơ về việc thực hiện HTQLCL đời với: - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018

9	Xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Trên 30% UBND cấp xã/huyện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, trong đó 100% các xã, phường thuộc thành phố Điện Biên Phủ, thị xã Mường Lay và trên 50% xã thuộc huyện Điện Biên triển khai, thực hiện. - Quyết định công bố, Báo cáo thực hiện 	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Tháng 12/2018	
10	Tuyên truyền, phổ biến, đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng áp dụng tiêu chuẩn TCVN 9001:2008 cho công chức, viên chức các cơ quan hành chính nhà nước	Hội nghị tập huấn; Tin, bài, báo cáo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; các cơ sở đào tạo	Thường xuyên	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	
VIII. THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG							
1	Thực hiện cơ chế một cửa hiện đại tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch, quyết định thực hiện một cửa hiện đại tại UBND huyện Nậm Pồ và 03 sở, ngành. - Nâng cấp phần mềm một cửa tại Sở Y tế, Nội vụ và 09 UBND cấp huyện (các đơn vị đã được đầu tư Bộ phần tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xong phần mềm chưa được nâng cấp, cập nhật). - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.	Trong năm 2018	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí

2	Nâng cao chất lượng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan hành chính nhà nước.	- Duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.	Trong năm 2018	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	khác
3	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	- Duy trì thực hiện các quy định về giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	VP UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.	Trong năm 2018	- Báo cáo trước ngày 01/12/2018	